HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37 /2026/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn; hộ gia đình, cá nhân phải di dời nhà ở khẩn cấp và hỗ trợ cấp bách đối với hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 53/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1495/TTr-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn; hộ gia đình, cá nhân phải di dời nhà ở khẩn cấp và hỗ trợ cấp bách đối với hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 479/BC-BDT ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn; hộ gia đình, cá nhân phải di dời nhà ở khẩn cấp và hỗ trợ cấp bách đối với hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn; hộ gia đình, cá nhân phải di dời nhà ở khẩn cấp và hỗ trợ cấp bách đối với hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình, cá nhân có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn; nhà ở có kết cấu nhà bị hư hỏng trên 70% do thiên tai, hỏa hoạn không thể khôi phục, không còn bảo đảm an toàn để sử dụng và phải làm lại nhà ở tại nơi ở mới.

2. Hộ gia đình, cá nhân phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở, lũ, lụt, thiên tai, hỏa hoạn và phải làm nhà ở tại nơi ở mới.

3. Hộ gia đình, cá nhân có kết cấu nhà ở bị hư hỏng nặng từ 50% đến dưới 70% do thiên tai, hỏa hoạn và có thể khôi phục sửa chữa lại để sử dụng đảm bảo an toàn.

4. Hộ gia đình, cá nhân có kết cấu nhà ở bị hư hỏng từ 30% đến dưới 50% do thiên tai, hỏa hoạn và có thể khôi phục sửa chữa lại để sử dụng đảm bảo an toàn.

5. Hộ gia đình, cá nhân có nhà ở bị tốc mái, hỏng mái từ 30% diện tích mái trở lên do thiên tai, hỏa hoạn gây ảnh hưởng tới sinh hoạt nhưng chưa thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 3 và khoản 4 Điều này.

6. Hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ, đúng mức độ thiệt hại thực tế về nhà ở; không hỗ trợ trùng lặp đối với cùng một nội dung hỗ trợ, cùng một thiệt hại hoặc cùng một khoản chi phí.

2. Hỗ trợ đối với nhà ở bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn thực hiện theo hộ gia đình, cá nhân. Nhà ở được xem xét hỗ trợ phải là công trình thực tế đang sử dụng để ở tại thời điểm xảy ra thiên tai, hỏa hoạn; không áp dụng đối với lán, chòi trông nương rẫy, chuồng trại, nhà kho và các công trình khác không sử dụng để ở. Trường hợp trong cùng một đợt thiên tai, hỏa hoạn hộ gia đình, cá nhân có nhiều nhà ở bị thiệt hại hoặc phải di dời khẩn cấp, không quay lại nơi ở cũ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì được xem xét hỗ trợ đối với từng nhà ở theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Hỗ trợ đối với hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị quyết này được xác định theo số người và số ngày thực tế phải sơ tán, di dời khẩn cấp nhưng không quá 07 ngày/người/đợt thiên tai, hỏa hoạn.

4. Trường hợp có nhiều chính sách hỗ trợ do Nhà nước ban hành có cùng nội dung hỗ trợ thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất; các khoản hỗ trợ có nội dung khác nhau được thực hiện theo từng chính sách. Việc tiếp nhận các khoản cứu trợ, tài trợ, hỗ trợ tự nguyện hợp pháp của tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật và không làm hạn chế quyền hưởng chính sách này, trừ trường hợp pháp luật hoặc điều kiện của khoản hỗ trợ có quy định khác.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã xác định thiệt hại về nhà ở; xác định số người và thời gian thực tế phải sơ tán, di dời khẩn cấp; lập hồ sơ, thẩm định, quyết định danh sách và mức hỗ trợ; tổ chức chi trả, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết này và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

6. Chi trả chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại và hỗ trợ cấp bách đối với hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn quy định tại Nghị quyết này thực hiện hỗ trợ sau khi danh sách đối tượng và mức hỗ trợ được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

Điều 4. Mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: 100.000.000 đồng/nhà.

2. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này: 80.000.000 đồng/nhà.

3. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này: 50.000.000 đồng/nhà.

4. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này: 30.000.000 đồng/nhà.

5. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết này như sau:

a) Từ 30% đến dưới 50% diện tích mái: 4.000.000 đồng/nhà;

b) Từ 50% đến dưới 70% diện tích mái: 6.000.000 đồng/nhà;

c) Từ 70% diện tích mái trở lên: 8.000.000 đồng/nhà.

6. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị quyết này: 250.000 đồng/người/ngày.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2026.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai; phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Đối với trường hợp đã phát sinh và đủ điều kiện hưởng chính sách theo Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND trong thời gian Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành nhưng chưa giải quyết thì tiếp tục được xem xét, giải quyết và chi trả theo Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND.

4. Trường hợp đã được hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND thì không thực hiện hỗ trợ lại theo Nghị quyết này đối với cùng một thiệt hại về nhà ở hoặc cùng một trường hợp phải di dời nhà ở khẩn cấp đã được hỗ trợ. Trường hợp phát sinh thiệt hại mới hoặc sự kiện thiên tai, hỏa hoạn khác thì được xem xét hỗ trợ theo Nghị quyết này nếu đáp ứng đủ điều kiện.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVII, Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường,
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo; Trung tâm TT và HN tỉnh; Báo và PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Hoàng Giang